



Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: Tổng cục thuế
Thời gian ký: 29.01.2021 16:12

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 308 /TCT-DNNCN
V/v cung cấp thông tin người
nộp thuế

Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Trả lời công văn số 100958/CT-HKDCN ngày 20/11/2020 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc cung cấp thông tin người nộp thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Khoản 2, Điều 99 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định:

“Để phục vụ hoạt động tổ tụng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong trường hợp được yêu cầu bằng văn bản, cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm cung cấp thông tin người nộp thuế cho các cơ quan sau đây:

a) Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án;

b) Thanh tra nhà nước, Kiểm toán nhà nước;

c) Cơ quan quản lý khác của Nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Cơ quan quản lý thuế nước ngoài phù hợp với điều ước quốc tế về thuế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.

Mục b, Khoản 3, Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 về phát triển và quản lý nhà ở xã hội quy định :

“Các đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 49 của Luật Nhà ở tự kê khai về mức thu nhập của bản thân và chịu trách nhiệm về thông tin tự kê khai. Sở Xây dựng liên hệ với Cục thuế địa phương để xác minh thuế thu nhập của các đối tượng này trong trường hợp cần thiết”.

Mục c, Khoản 1, Điều 51 Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014 quy định:

“Đối với đối tượng quy định tại các khoản 4, 5, 6 và 7 Điều 49 của Luật này thì phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân”.

Khoản 1, Điều 24 Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 quy định:

“a) Trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác đến trụ sở của cơ quan nhà nước yêu cầu cung cấp thông tin.

Người tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hướng dẫn người yêu cầu điền các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này vào Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

Trường hợp người yêu cầu cung cấp thông tin không biết chữ hoặc bị khuyết tật không thể viết yêu cầu thì người tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin có trách nhiệm giúp điền các nội dung vào Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin;

b) *Gửi Phiếu yêu cầu qua mạng điện tử, dịch vụ bưu chính, fax đến cơ quan cung cấp thông tin*”.

Khoản 3, Điều 18, Chương II Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với khoản thuế và thu nội địa quy định:

“Trường hợp người nộp thuế có nhu cầu cần xác nhận số thuế đã nộp ngân sách nhà nước, người nộp thuế lập giấy đề nghị xác nhận số nộp ngân sách nhà nước (mẫu số C1-10/NS ban hành kèm theo Thông tư này) gửi cơ quan thuế. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, cơ quan thuế thực hiện cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp ngân sách nhà nước (mẫu số C1-10/NS ban hành kèm theo Thông tư này) cho người nộp thuế trên cơ sở dữ liệu thu nộp do Kho bạc Nhà nước chuyển sang”.

Căn cứ quy định nêu trên, để làm cơ sở cho việc ký phụ lục gia hạn hợp đồng thuê nhà ở xã hội, cá nhân thuê nhà ở xã hội (đã có mã số thuế) trực tiếp hoặc có thể ủy quyền cho người khác đến trụ sở cơ quan thuế hoặc gửi Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin về việc xác nhận số thuế đã nộp ngân sách nhà nước đến cơ quan thuế để được cung cấp thông tin theo quy định.

Thủ tục thực hiện xác nhận số thuế đã nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 18, Chương II Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Hà Nội biết./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Vụ PC; Vụ CS
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNNCN.2

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Minh